

Bản án số 102/2023/HSST
Ngày 21.9.2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đình H - Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình L (Sinh năm 1955) và bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1965); có vợ là Vĩnh Tôn Nữ Thùy T (Sinh năm 1988) và 02 con (Sinh năm 2012 và 2015);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 26 tháng 7 năm 2023, bị Công an quận L xử phạt số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Văn T1 - sinh năm 1995; nơi cư trú: P, nhà F Khu chung cư T, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đức T2 - sinh năm 1992; nơi cư trú: P, nhà F Khu chung cư T, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T3 - sinh năm 1983; nơi cư trú: P, nhà F Khu chung cư T, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (Vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2023, tại nhà 405, khu F, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn T3 (*Là chủ nhà*) ngồi nhậu cùng Lê Đình H, Trần Đức T2 và Lê Văn T1. Quá trình ăn nhậu, giữa H và T2 xảy ra mâu thuẫn. H cho rằng T2 nhỏ tuổi hơn mà nói chuyện hỗn láo nên H đi về nhà của mình (*Nhà 403*) lấy 01 (*Một*) con dao bấm thủ trong người với mục đích đánh T2. Sau đó, H quay lại nhà 405 của T3 và sử dụng dao đâm vào vùng đùi chân phải của T2. Bị đâm nên T2 đứng dậy và bỏ chạy ra ngoài. Cùng lúc này, Lê Văn T1 lao vào can ngăn, ôm H từ phía sau lưng trong tư thế hai tay của T1 ôm chặt hai tay của H dọc theo thân người. Lúc T1 lao vào ôm H thì tự đập trúng mảnh chén bị vỡ gây rách da ở bàn chân trái. Vì muốn thoát khỏi sự ngăn cản của T1 để đuổi theo T2 nên H vùng mạnh tay ra khiến cho con dao mà H đang cầm trong tay phải trúng vào vùng bụng và gây thương tích cho T1. T1 bị thương tích thì buông H ra, H tiếp tục chạy xuống cầu thang đuổi theo T2 thì được người dân xung quanh can ngăn nên H không gây được thương tích cho ai nữa. Sau đó, H quay trở lại thì mới biết T1 bị thương do mình gây nên. Hoảng sợ, H đã bỏ đi khỏi hiện trường. T2 và T1 được đưa đi cấp cứu. Đến ngày 02 tháng 01 năm 2023, H đến Công an phường H đầu thú khai nhận sự việc và giao nộp con dao hung khí.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 277/KL-KTHS ngày 24 tháng 02 năm 2023, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Trần Đức T2 bị vết thương mặt sau - ngoài 1/3 dưới đùi phải, đã được điều trị; tỷ lệ tổn thương cơ thể của T2 tại thời điểm giám định là 01%; tổn thương do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.

Kết luận giám định pháp y thương tích số 292/KL-KTHS ngày 24 tháng 02 năm 2023, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Lê Văn T1 có các tổn thương: Sẹo vết thương vùng thượng vị, kích thước nhỏ; Sẹo gan bàn chân trái, kích thước nhỏ; Phẫu thuật thăm dò ổ bụng không can thiệp vào các cơ quan, phủ tạng, để lại sẹo phẫu thuật đường trắng giữa trên rốn và sẹo dẫn lưu mạn sườn phải; Tổn thương gan, điều trị bảo tồn. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của T1 tại thời điểm giám định là 19%. Tổn thương do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, Công an quận L gửi Công văn số 108/CV-CSĐT gửi Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đề nghị trả lời nội dung: Trừ thương tích tại bàn chân trái của Lê Văn T1 thì tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của các thương tích còn lại là bao nhiêu %? Ngày 26 tháng 4 năm 2023, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Công văn số 116/C09-Đ3 giải thích kết luận giám định: Trừ thương tích tại bàn chân trái của Lê Văn T1 thì tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của các thương tích còn lại là 18%.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 323/KL-KTHS xác định: Trên con dao có máu của Lê Văn T1, không có máu của Trần Đức T2.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, Trần Đức T2 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi gây thương tích của Lê Đình H.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 1023/KL-KTHS xác định: Con dao mà Lê Đình H sử dụng để gây thương tích cho Lê Văn T1 và Trần Đức T2 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ.

* Tang vật thu giữ : 01 (Một) con dao bấm bằng kim loại màu trắng bạc, khi bấm ra có độ dài 19 cm, khi bấm vào độ dài 10 cm.

* Về dân sự: Anh Lê Văn T1 đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), anh Trần Đức T2 đã nhận số tiền bồi thường 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Đình H từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét tuyên tịch thu tiêu huỷ con dao bấm bằng kim loại màu trắng bạc, khi bấm ra có độ dài 19cm, khi bấm vào độ dài 10cm.

Bị hại - anh Lê Văn T1 trình bày: Sự việc xảy ra, vợ của bị cáo đến chăm lo từ lúc nhập viện; sau đó bản thân bị cáo chăm lo đến khi xuất viện và khi về nhà; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà để chăm lo cho con nhỏ và mẹ già.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - anh Trần Đức T2 trình bày: Giữa bị cáo và anh có xảy ra mâu thuẫn do lỗi của anh gây hấn bị cáo trước. Anh rất hối hận.

Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết bản thân hoàn toàn sai, xin lỗi anh T2 và anh T1. Bị cáo xin được xem xét mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai

nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2023, tại nhà 405, khu F, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, do có mâu thuẫn, Lê Đình H đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao gây thương tích cho anh Trần Đức T2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Thấy vậy, anh Lê Văn T1 lao vào ôm H can ngăn từ phía sau. H dùng tay hất anh T1 ra để thoát khỏi sự can ngăn của T1 nên đã vung dao đang cầm trên tay phải theo hướng từ trước ra sau, đã đâm trúng vào vùng bụng gây tổn thương cơ thể tỷ lệ 18% cho anh T1. Anh Trần Đức T2 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc ngồi nhậu, Lê Đình H đã dùng dao gây thương tích cho anh Trần Đức T2. Khi được anh Lê Văn T1 can ngăn, H hất T1 ra và đã gây thương tích cho anh T1 với tỷ lệ tổn thương 18%. Mặc dù bị cáo H không mong muốn gây thương tích cho anh T1, nhưng khi cầm hung khí trên tay, bị cáo phải thấy được hậu quả của hành vi có thể xảy ra. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Hội đồng xét xử cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, xin lỗi bị hại, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Văn T1 số tiền 20.000.000 đồng. Mặc dù, anh Trần Đức T2 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án, nhưng bị cáo cũng đã bồi thường cho anh T2 số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Tại phiên tòa, anh T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội do lỗi cố ý gián tiếp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Bị hại xin cho bị cáo được ở nhà để chăm lo cho con nhỏ và mẹ già. Xét không cần thiết chấp hành hình phạt tù, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo hưởng án treo; đồng thời ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) con dao bấm bằng kim loại màu trắng bạc, khi bấm ra có độ dài 19cm, khi bấm vào độ dài 10cm, trên lưỡi dao có khắc chữ U.S.A (Hiện

đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 8 năm 2023) là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Bị cáo H có hành vi gây thương tích cho anh Trần Đức T2. Anh T2 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 26 tháng 7 năm 2023, Công an quận L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính H về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, là có cơ sở.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21 tháng 9 năm 2023).

Giao bị cáo Lê Đình H cho Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Dân sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) con dao bấm bằng kim loại màu trắng bạc, khi bấm ra có độ dài 19cm, khi bấm vào độ dài 10cm, trên lưỡi dao có khắc chữ U.S.A.

(Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 8 năm 2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

